LỄ HỘI CHỌI TRÂU ĐỒ SƠN

TRANG THU

Không biết từ bao giờ người Đồ Sơn truyền tụng câu ca dao cổ về Lễ hội chọi trâu của quê mình như một biểu tượng về quê hương:

"Hà nhân thượng cổ giao lưu
Bát nguyệt sơ cửu đấu ngưu nãi hoàn
Kinh doanh thủy bộ bách ban
Y tư nhật nguyệt nãi hoàn đấu ngưu"
(Dịch nghĩa: "Dù ai buôn đâu bán đâu
Mồng chín tháng tám chọi trâu thì về
Dù ai buôn bán trăm nghề
Mồng chín tháng tám thì về chọi trâu").

Theo lời kể của những người già trong làng, thuở sơ khai Đồ Sơn không có dân bản địa. Người vùng ngày nay là hậu duệ của những cư dân từ các vùng khác đến. Theo sách *Địa chí thị xã Đồ Sơn* thì trước Công nguyên một vài thế kỷ, ở Đồ Sơn đã có người đến sinh cơ lập nghiệp, khai phá đất đai.

Truyền thuyết kể rằng: "Từ thời hồng hoang, cách ngày nay trên mười 18 thế kỷ có một nhóm ngư dân nguyên quán ở Thanh Hóa theo gió mùa Đông Nam ra biển đánh cá, bị bão đưa thuyền dạt vào bán đảo Đồ Sơn". Sau khi định cư ở một vùng đất mới, người ta thường có nhu cầu tâm linh là đi tìm một vị thần bảo trợ và chọn nơi thờ tự. Với ngư dân nơi đây thì điều đó có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết, vì mỗi lần ra khơi họ phải đối mặt với gió to sóng cả, bão tố bất ngờ. Để cho những chuyến đi biển được bình yên, họ đặt bát hương thờ vị thần hộ mệnh trên một tảng đá mầu nâu non ở sườn núi, dưới gốc đại thụ. Về sau mọi người dựng lên đó một ngôi nhà bằng cỏ, gọi là Nghè. Lúc bấy giờ ngọn núi này chưa có tên, sau này người ta thấy đây là ngọn núi thuộc dãy Cửu Long Sơn chạy hướng ra biển, nếu lấy mốc là Đảo Dáu - viên ngọc minh châu mà "chín con rồng" cùng hướng về - thì đây lại là "con rồng" cuối cùng, nên người xưa gọi là Long Sơn hay núi Rồng. Đến năm 1058 vua Lý Thánh Tông xây tháp Tường Long nên núi có tên là núi Tháp. Sách *Việt sử lược* của đời Trần có ghi: "Năm Mậu Tuất, niên hiệu Long Thụy Thái Bình thứ V (1058), mùa thu, tháng Chín, vua ngự ra cửa biển Ba Lộ, nhân đó ngự ra chỗ xây tháp ở Đồ Sơn…". Các sách *Đồng Khánh địa dư chí lược* và *Hải Dương toàn hạt dư địa chí* đều chép rằng: "Xưa người trong ấp định lập đền thờ. Đêm nằm mộng thấy thần khuyên nên dựng đền ở chân núi Tháp. Hôm sau, người ấy lên núi thì thấy có đàn chim sẻ bay đến đậu ở đỉnh núi, lát sau bay đi và để lại một vết chân chim sẻ lớn. Người ấy về báo với dân ấp rồi theo đúng chỗ mà dựng đền thờ thần".

Trải qua năm tháng, cư dân ngày một đông đã lập ra Vạn Lê, có lẽ đây là Vạn chài ra đời sớm nhất trong tám vạn chài ở Đồ Sơn cổ đại (Vạn Hương, Vạn Lẻ, Vạn Bún, Vạn Lê, Vạn Hoa, Vạn Ngang, Vạn Tác, Vạn Thủ). Khi đó họ mới chỉ thờ vị thần của trời, của biển với một khái niệm chung chung, chưa biết duệ hiệu của thần, chưa tổ chức lễ hội. Một hôm, các bô lão hàng tổng Đồ Sơn làm lễ dâng một mâm bột gạo trắng, xin thần ứng cho duệ hiệu của thần vào mâm bột để biết mà khấn lễ thần linh. Sáng hôm sau, các bô lão ra Nghè xem thấy trên mâm bột có vết chân chim sẻ. Người có chữ Hán - Nôm dịch ra là điểm tước. Từ đó người dân Đồ Sơn thờ vị Thiên thần duệ hiệu là "Điểm Tước Thần Vương".

Với tấm lòng thành kính, mỗi khi giong buồm ra biển, họ đều hướng về Nghè, cầu thần phù hộ cho biển yên, gió lặng, cho cá đầy khoang, đi đến nơi về đến chốn. Khi trở về, các ngư dân cũng hướng về Nghè cảm tạ thần đã phù hộ cho họ gặp may mắn. Nhưng rồi một năm, trời làm đại hạn, cây cối khô héo, người không có nước ăn, các dòng suối đều cạn, suối rồng ở núi Rồng có nước quanh năm, nay cũng chỉ chảy róc rách. Cư dân trên đảo chỉ biết khẩn cầu thần linh thương họ, ban cho những giọt nước mưa để cứu mùa màng cây cối, thoát được nạn đói. Bỗng một đêm, trời trong sáng dưới ánh trăng tháng 8, một số người trông thấy ngoài biển, giữa vòng hào quang sáng chói có một cụ già râu tóc bạc phơ, tay cầm gậy trúc ngự trên

một phiến đá nhìn đôi trâu trắng đang chọi nhau. Chỉ một lát hai con trâu biến mất, sau đó một trận mưa rào đổ xuống làm tươi mát đất đai khô hạn. Những người dân chài hiểu rằng vị thần linh ở đây đã đến che chở cho họ. Để cảm tạ và làm vui lòng vị thần bảo hộ, người dân nơi đây đã tổ chức chọi trâu và làm thịt trâu để dâng thần.

Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn có từ bao giờ đều không ai biết chính xác, nhưng lễ hội lại được rất nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, sự ra đời và tồn tại của lễ hội được sách sử và rất nhiều tài liệu ghi chép:

1- Bản dịch thần sắc tổng Đồ Sơn, phủ Kiến Thụy, tỉnh Kiến An; gồm 16 thần sắc từ triều vua Lê Thần Tông niên hiệu Đức Long 6 (năm 1634) đến năm 1796 triều vua Nguyễn Quang Toản niên hiệu Cảnh Thịnh thứ 4 ban cho thần Điểm tước.

2- *Tục lệ công tổng - Tổng Đồ Sơn, phủ Kiến Thụy, tỉnh Kiến An* do lý trưởng, kỳ mục cùng nhiều chức sắc khai năm Khải Định thứ V (1920) . Sách ghi 17 điều tục lệ cổ của tổng Đồ Sơn, trong đó có lệ chọi trâu.

3. *Đại Nam nhất thống chí* của quốc sử quán triều Nguyễn, Tự Đức.

Chương tỉnh Hải Dương, mục phong tục ghi: "Tổng Đồ Sơn có tục chọi trâu là theo tục Đãn hộ[1]"… Mục đền, miếu ghi "Ở chân núi Đồ Sơn huyện nghi Dương có đền thờ thủy thần. Tương truyền có người bản thổ đêm đi qua đền, thấy hai con trâu chọi nhau nên hàng năm đến ngày 10 tháng 8 có tục chọi trâu để tế thần. Lịch triều phong tặng Điểm Tước đại vương".

4. Sách *Đồng Khánh địa dư chí lược* (1886 - 1888) và *Hải Dương toàn hạt dư địa chí* (1886 - 1888). Cả hai tài liệu đều soạn vào đời Đồng Khánh cùng ghi: "Đền thờ thần Hùng Trấn Điểm Tước - tức đền thủy thần Đồ Sơn ở núi Tháp. Cả tổng Đồ Sơn thờ. Dân còn truyền, người trong ấp nằm mộng đi qua đền thấy hai con trâu chọi nhau vào ngày 10 tháng 8 nhân thế đó cho trâu chọi nhau để làm vui lòng thần. Hôm đó tất có mưa to gió lớn, tương truyền do thần làm ra".

5. Une fête millénarie (một lễ hội có hàng ngàn năm). Chữ Pháp, in trong But de l'Union Automobile et touristique du TouKin et Nord - Annam, N0 3 juillet 1922: giới thiệu ngày chọi trâu mùng 8 tháng 6 Âm lịch, coi đây là ngày hội đặc biệt chỉ có ở Đồ Sơn nhằm chọn trâu thắng của làng Xuân Nam, Xuân Đông, Đồ Hải, Ngọc Xuyên chuẩn bị cho ngày chọi chung kết vào ngày 9 tháng 8 Annam.

6. Bài báo "Lễ hội và hành hương ở Bắc Kì" của tác giả J.Ecarlat, in trong Revue Indochine số 107 ngày 17/9/1942 có đưa ra thông tin: "Cách đây 18 thế kỉ, gió mùa Đông Nam đã đẩy những ngư dân Thanh Hóa đặt chân lên núi Tháp thuộc bán đảo Đồ Sơn. Bão tố, hạn hán nối tiếp diễn ra. Những người này ngày đêm hướng lên trời cầu xin các vị thần gây ra thiên tai mà họ chưa biết tên. Một đêm tháng Tám, dưới ánh trăng bạc, một người dân nhận ra cụ già tóc bạc phơ, tay cầm gậy dài ngồi trên phiến đá. Trước mặt cụ, hai con trâu trắng đang chọi nhau, chỉ lát sau, những hình ảnh này biến mất và một trận mưa rào tốt lành làm tươi mát đất đai. Những người đánh cá nghèo khổ hiểu rằng vị thần linh ở chốn này đã đến để che chở cho họ. Họ tổ chức chọi trâu để làm vui lòng thần và do thần mách bảo".

Từ khi khởi thủy đến đầu thế kỷ XV, hội chọi trâu Đồ Sơn chỉ có 2 con chọi ở bãi Bồng Bồng, trên xó Sóng, nơi đã diễn ra trận chọi trâu quyết liệt từ thời khởi thủy của hòn đảo có dân cư này. Lễ hội chọi trâu ngày một phát triển, rồi lớn dần theo xuất đinh, hương ẩm; làng nào đông hơn, số trâu chọi nhiều hơn. Sới chọi ở bãi Bồng Bồng không thích hợp nữa nên chuyển về gò cao đầm Từ Chỉ, Đồ Hải, thuộc trung tâm tổng Đồ Sơn. Đến thế kỷ XVII - XVIII, dân cư ở tổng Đồ Sơn phát triển nhanh chóng, số trâu chọi cũng được nhân lên theo xuất đinh hương ẩm, tổng cộng số trâu chọi lên tới 12 trâu. Sới chọi được xây dựng trước cửa đình Công rộng khoảng 5 mẫu, ba mặt Tây, Nam, Bắc, đào ngòi chung quanh, với mục đích trâu chọi đuổi nhau rơi xuống ngòi là bắt được dễ dàng.

Hội chọi trâu diễn ra chỉ có một ngày, nhưng người Đồ Sơn phải chuẩn bị cho ngày hội trong vòng 8 tháng. Sau rằm tháng Giêng, các tộc biểu được mời đại diện cho các dòng họ, họp bàn về việc mua trâu, định giá, lượng tiền. Tiền mua trâu được chích từ tiền bán khẩu xăm của làng, nếu còn thiếu sẽ thu thêm từ mỗi suất đinh. Người có vinh dự được giáp cử đi mua trâu trước khi xuất hành phải ra đình làng khấn Thành hoàng làng xin mua được trâu đẹp, trâu hay. Khi mua được trâu về, người mua trâu cũng phải làm lễ để trình Thành hoàng làng.

Trâu được chọn trước hết phải là trâu đực khỏe. Trâu khỏe là những trâu có "cổ cò, đít nhót, đuôi chai", "trường đùi, ngắn quản", "nhỏ khoeo, kín móng",… Những trâu to lớn, ức nở rộng, háng to, cổ tròn, khỏe, dài, hơi thu nhỏ về phía đầu, lưng trâu cong, đầy, có thể để bát nước đầy trên lưng không

đổ là trâu tốt; háng và hông trâu rộng nhưng hơi thu nhỏ về phía sau; đuôi trâu tròn, chắc, to và thu nhỏ dần về phía cuối đuôi. Sừng trâu phải đen như mun, hai đầu giao nhau vòng như hình cánh cung, có độ dài khoảng 40 - 45cm; đầu trâu có túm tóc hình chóp, trên đỉnh có khoáy tròn, giữa hai thùy trán có hai khoáy. Những trâu mắt ngựa là trâu chọi hay: mắt đen, tròng mắt đỏ. Hàm trâu phải là hàm nghiên (hàm đen) hoặc hàm son (hàm đỏ); răng trâu phải đều đặn không bị sứt mẻ là trâu tốt. Song có một bí quyết mà mắt thường ta không nhìn thấy chính xác đó là "Tinh tướng con trâu và độ can trường của nó". Trâu can trường thường là những trâu "da đồng", "lông móc", "một khoang bốn khoáy", "hàm đen", "tóc tráp" (lông trên đầu cứng, dày để tránh nắng), "thâm cu, chéo dái". Trâu cổ cò cúi đấu không biết mỏi, đặc biệt tránh mua trâu "cổ vại" vì loại này ít chịu cúi đầu.

Thông thường là tháng Hai, chậm nhất là tháng Ba, các giáp phải có trâu về để chăm sóc, vỗ béo, thử, luyện cho trâu quen thung thổ, không nhát người, nhát cờ, nhát trống. Trâu chọi được nuôi riêng, giữ rợ không thả, tránh không nhìn thấy trâu cái để phục hồi tính hoang dã, đơn độc). Chế độ ăn của trâu chọi cũng rất được quan tâm về dinh dưỡng, no đủ cả ngày và đêm với cỏ, cám, mía. Ngày nay, người chăm sóc trâu chọi còn cho uống thêm bia và mật gấu, gần đến ngày chọi người ta còn lấy nước núi Rồng (giếng Rồng) cho trâu uống ngày hai lần.

Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn bắt đầu từ mồng 1 tháng 8 đến hết ngày 15 tháng 8 Âm lịch; nhưng thực tế, từ ngày 30 tháng 7 hàng tổng có kiệu long đình, bát bửu ra Nghè - nơi thờ thần Điểm Tước, Thành hoàng của tổng rước bát hương về đình Chung sau này là đình Công (đình Chung là ngôi đình đầu tiên ở tổng Đồ Sơn, được xây dựng từ thế kỷ XV (khu phường Ngọc Hải ngày nay), đến thế kỷ XIX mới chuyển đình Chung về xây đình Công ở giữa ba xã Đồ Sơn - Đồ Hải - Ngọc Xuyên (khu trung tâm thị xã ngày nay)) để thờ với ngụ ý rước Ngài về đình Công dự hội. Kết hợp với rước chân nhang là rước nước đình Công. Đến sáng mồng 1 tháng 8 tế thần cho khai hội đấu ngưu. Ngày mồng 6 tháng 8 lễ Mộc dục, đó là công việc lau rửa các đồ thờ cúng trong đình (quan trọng nhất là tắm tượng) và các dụng cụ dùng trong nghi thức đưa trâu ra sới chọi; việc lau rửa sử dụng bằng nước lá thơm. Tắm rửa cho trâu bằng nước thơm, vót sừng và thay rợ trâu bằng sợi mây nước cho trơn mũi trâu. Ngày mồng 7 tháng 8 rước nước về các đình làng, có làng lấy nước ở giếng Nghè, có làng lấy nước ở Suối Rồng. Tối ngày 7 tháng 8 người ta cử hành lễ yên vị; nghĩa là bày biện, sắp xếp lại đồ thờ cúng trong đình. Ngày mồng 8 tháng 8 rước văn và ngày mồng 9 tháng 8 chính thức chọi trâu.

Mở đầu cho lễ hội chọi trâu là lễ tế thần Điểm Tước - tức thần vết chân chim để xin phép tổ chức chọi trâu, và cũng là để rước trâu chọi về đình làng trình diện Thành hoàng trước khi chọi. Lễ tế diễn ra rất trang nghiêm, khi trâu đã trở thành trâu chọi, mọi người đều gọi một cách tôn kính là "ông trâu". Tế xong, người quản trâu dẫn trâu ra sới chọi, mỗi trâu được che một cái lọng đen. Các đôi trâu đến lượt thi đấu vào sới từ cửa Bắc và cửa Nam, được hộ tống bởi đoàn người mặc quần áo võ tướng thời xưa, đi đầu là người đánh trống khẩu, kế đến là người quản trâu mặc y phục đỏ, người che lọng cho trâu và hai người múa cờ hai bên. Khi cách nhau chừng 20m, người quản trâu nhanh chóng rút "sẹo" (sợi dây nhỏ được luồn xuyên qua mũi trâu) rồi khẩn trương ra ngoài sới chọi. Bất thần hai trâu lao vào nhau như mãnh hổ, đấu pháp xuất thần của cả đôi bên xông tới giao chiến đụng đầu quyết liệt, có lúc thì ra ràng nghênh chiến, né tránh, tìm sơ hở của đối phương mà đụng đầu… Trống chiêng thi nhau đổ hồi giục dã, cùng với tiếng reo hò cổ vũ vang động của dân làng. Theo quy định trâu nào bỏ chạy ra ngoài sới chọi trước là trâu thua cuộc. Khi trâu thua bỏ chạy, trâu thắng hăng máu đuổi theo, người bắt trâu phải giữ trâu thắng cuộc lại, đây là việc làm nguy hiểm, đòi hỏi người bắt trâu phải dũng cảm; có trâu khỏe kéo lê người bắt nó hàng chục mét. Đây chính là màn thu trâu rất hấp dẫn, đầy tính nghệ thuật.

Trâu giải nhất hàng tổng được rước bát hương đền Nghè và rước cờ đại "Thượng đẳng thần" về làng. Theo tập quán địa phương, sáng sớm mùng 10 tháng 8, trâu của các làng thắng hay thua đều phải giết thịt làm lễ hiến sinh tế dâng Thành hoàng, xin Thành hoàng cho mưa thuận gió hòa, sóng yên biển lặng, cho mùa đánh cá sau, cho việc làm ăn năm tới của dân làng được may mắn, thuận lợi hơn. Trước khi mổ trâu, ông hương sư phải làm lễ hóa sinh, thắp hương đổ chén rượu lên đầu trâu, sau đó đưa cho người làm và hóa kiếp cho trâu bằng câu "hóa kiếp cho ông trở thành kiếp khác". Trâu tế Thành hoàng được thui vàng, làm sạch lông, để nguyên con đặt lên giá chiêng đưa vào đình tế lễ.

Đối với người dân vùng biển, đặc biệt là nghề đi biển thì trăng có vai trò rất quan trọng, bởi nó là nguyên nhân gây ra hiện tượng thủy triều. Cuộc sống nơi biển cả giúp họ hiểu biết được quy trình lên xuống của thủy triều có liên quan trực tiếp đến sự vận động của mặt trăng; từ sự hiểu biết ấy, qua thời gian, tín ngưỡng tôn thờ trăng dần hình thành trong thế giới tâm linh của họ. Với hình ảnh đôi trâu chọi nhau dưới ánh trăng bạc trong các truyền thuyết về hội chọi trâu ở Đồ Sơn đã phản ánh mối liên hệ nào đó giữa mặt trăng với biển cả. Hình ảnh sừng trâu cũng chính là hình tượng của mặt trăng khuyết, gắn với thần Độc Cước mà người dân miền biển vẫn tôn thờ. Vì lẽ đó mà trước đây, chiến thắng trong hội chọi trâu sẽ được đưa lên thuyền. mang ra khơi xa rồi hắt xuống để tế thần.

Hiện nay, với sự thay đổi nhận thức, yếu tố tâm linh giảm nhẹ nên:

"Mồng chín tháng Tám chọi trâu,
Mồng mười tháng Tám giết trâu tế thần".

Trong tâm thức của người Đồ Sơn hiện thời thì mùng mười tháng tám là một ngày trọng đại, bởi nó không chỉ là dịp để họ tạ ơn mà còn được cho là cơ hội để họ thụ lộc của thần Điểm Tước, sẽ được thần phù trợ. Họ chuyển hóa câu: "Một miếng giữa làng bằng một sàng xó bếp" thành "Một miếng thịt làng bằng một sàng thịt chợ", vì thế mà thịt trâu sau khi tế thần tại đình được phân chia đều theo số đinh ở các giáp, không phân biệt chức sắc và dân thường. Tục "quân phân thần huệ" (chia đều lộc của thần) đã trở thành một nét văn hóa đặc trưng, như niềm tự hào của người dân tổng Đồ Sơn.

Chọi trâu ở nước ta có lịch sử lâu đời ở nhiều nơi, lễ hội truyền thống này đã đi cùng người dân miền biển vào tới đồng bằng, trung du (như ở xã Hải Lựu, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc sau khi vua Lý Thái Tông ban hành "Chiếu định phép chọi trâu về mùa xuân" vào năm Mậu Tý (1048). Tuy nhiên, chọi trâu Đồ Sơn từ khi ra đời cho đến nay luôn có sức sống mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư, mặt nào vẫn thể hiện được bản sắc văn hóa, tinh thần cùng thể chất đặc biệt của người dân miền biển hàng ngày đối diện với biển khơi và bão tố để mưu sinh. Sự độc đáo của lễ hội chọi trâu Đồ Sơn thể hiện ở nét sinh hoạt văn hóa tâm linh, bản sắc văn hóa truyền thống mang tính cộng đồng dân tộc. Khác với các nơi khác "Trống làng nào làng ấy đánh, Thánh làng nào làng ấy thờ", nay ở Đồ Sơn lại có truyền thống "Trống mọi làng cùng đánh, Thánh mọi làng cùng thờ". Vị thánh mà mọi làng cùng thờ ở đây là "Điểm tước thần vương" - Thành hoàng của cả tổng Đồ Sơn, vị thần tối cao (thượng đẳng thần). Khi vào hội thì tất cả năm làng đều tham gia, do đó quy mô hội cũng lớn hơn, tính chất liên làng được thể hiện rõ hơn và nhờ đó mà tình cảm cộng đồng cũng bền chặt hơn, điều đó phản ánh một cách sống, cách xử thế của người dân vùng biển, đó là tinh thần đoàn kết và sự hòa hợp cộng đồng cao độ.

Ngày nay, cùng với sự phát triển về kinh tế - xã hội, nhiều nghi thức của lễ hội chọi trâu có sự thay đổi, các cá nhân có điều kiện đăng ký trâu chọi ngày càng nhiều, dẫn đến không thể quản lý hết tình trạng giết mổ trâu theo đúng luật định, là trâu thua cuộc tại vòng loại tiếp tục được nuôi dưỡng đợi đến ngày hội mới giết và cả trâu thắng lẫn thịt trâu thua phải được tế thần. Giết mổ bừa bãi và lại bán thịt trâu bừa bãi nhân danh "lộc" của lễ hội chọi trâu làm cho sự linh thiêng của lễ hội suy giảm. Cả người bán lẫn người mua đều không hiểu được giá trị linh thiêng của vật tế thần mà chỉ coi đó là thứ đồ mua bán trần tục để tranh cướp mua bằng được với giá cắt cổ. Tính cộng đồng và tục "quân phân thần huệ" đã không còn như xưa. Đây là vấn đề mà các nhà quản lý văn hóa cần giải quyết, để bảo tồn và phát huy được những giá trị văn hóa, tâm linh của lễ hội độc đáo đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia./.

T.T

Chú thích:

1- Người Đản (hệ Malayo), cư dân quen nghề đi biển. Tục truyền có tới hai con trâu chạy từ biển lên, chọi nhau rồi lại chạy về biển, đó là hình tượng liên quan tới thủy triều. Trâu có sừng như trăng lưỡi liềm, bản thân nó gắn với nước. Chọi trâu là một lễ hội thờ mặt trăng (mà một biểu tượng là thần Độc cước, ở đây chuyển hóa thành dấu chân chim). Mục đích của hội này là cầu bình yên cho các con thuyền ra khơi.

(Ngày nhận bài: 7/11/2013; Ngày phản biện đánh giá: 17/12/2013; Ngày duyệt đăng bài: 25/12/2013).

Trang Thu: Water Buffalo Fighting Festival in Đồ Sơn

From cultural ethnological perspective, the author refuses the festival is for martial art spirit but attach it to moon and tide in which water buffalo is a symbol, as well as mention the meaning of harmony to nature to be existed of old day.